

Giải pháp phát triển kinh tế vùng đồng bào dân tộc thiểu số nhìn từ thực tiễn xã Bảo Lâm 5

*** Đảng bộ Xã Bảo Lâm 5**

Đảng ta luôn nhất quán chủ trương đẩy nhanh phát triển về mọi mặt đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, nhanh chóng thu hẹp khoảng cách phát triển so với mặt bằng chung của cả nước. Vì vậy trong những năm qua Đảng, Nhà nước, Chính phủ đã tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức Đảng về công tác dân tộc, nhất là ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trong tình hình mới. Nhiều chương trình như Chương trình 135, cùng các chương trình MTQG, các chương trình mục tiêu về y tế, văn hóa, xã hội; các chính sách hỗ trợ nhà ở, đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt; cho vay vốn ưu đãi phát triển sản xuất, đào tạo nghề, giải quyết việc làm... hỗ trợ máy móc thiết bị, phân bón, giống, cây trồng, vật nuôi; giao đất, giao rừng; khuyến nông, khuyến lâm được quan tâm triển khai thực hiện. Nhờ đó, kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi có nhiều chuyển biến tích cực.

Xã Bảo Lâm 5 được thành lập trên cơ sở sáp nhập 02 xã Lộc Bảo và Lộc Bắc theo nghị quyết số 1671/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội “về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Lâm Đồng năm 2025”. Xã có 8 thôn, diện tích tự nhiên 51.188 ha. Dân số 11.596 người/3.109 hộ, với 17 dân tộc cùng sinh sống¹. Trong đó đồng bào dân tộc thiểu số có 7.243 người, chiếm 62,46% dân số. Đảng bộ xã có 20 tổ chức đảng với 343 đảng viên².

Xã Bảo Lâm 5 là xã vùng sâu, vùng xa, điều kiện kinh tế - xã hội rất khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo cao, sản xuất nông nghiệp manh mún, lạc hậu, hạ tầng yếu kém, đời sống nhân dân còn thiếu thốn.

Thực hiện Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 11/11/2016 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững và hiện đại giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến 2025. Nghị quyết số 04-NQ/HU ngày 25/5/2016 của Huyện ủy Bảo Lâm về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và Nghị quyết 07-NQ/HU ngày 29/7/2017 của Huyện ủy Bảo Lâm về phát triển kinh tế vườn hộ bền vững giai đoạn 2017-2020 và định hướng đến năm 2025. Bằng nhiều chương trình hỗ trợ của nhà nước, những năm qua Đảng ủy và UBND các xã Lộc Bắc và Lộc Bảo đã tập trung lãnh đạo và vận động nhân dân phát triển kinh tế, cải thiện đời sống nhân dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số, nên đã đạt nhiều kết quả tích cực.

1. Kết quả nổi bật:

- Đã hình thành các vùng sản xuất hàng hóa tập trung, áp dụng tiến bộ kỹ thuật, chuyển đổi mạnh cây trồng vật nuôi chủ lực, tạo ra sản phẩm nông nghiệp đặc thù, có lợi thế gắn với chế biến, cho năng suất, chất lượng và giá trị kinh tế cao. Đó là vùng sản xuất cà phê, dâu tằm, cây ăn quả gắn với ứng dụng khoa học – kỹ thuật và phương thức canh tác tiêu chuẩn VietGAP, tưới tiên tiến, tiết kiệm.

¹ Gồm: Kinh, Mạ, Tày, Nùng, Mường, H Mông, Dao, Hoa, Cil, KhMer, Cơ Ho, Chăm, Châu Ro, Lạch, M' Nông, Khơ Mú, Thái.

² Gồm 05 chi bộ cơ sở, 15 chi bộ trực thuộc (100% thôn có chi bộ).

- Đã vận động nhân dân chuyển đổi, ghép cải tạo 1.300/1.804 ha cà phê (khoảng 72%) từ giống có năng suất thấp sang các giống có năng suất, chất lượng cao, qua đó nâng năng suất bình quân lên trên 3 tấn nhân/ha/năm; chuyển đổi 390/580 ha chè giống mới (67,2%), năng suất đạt 14 tấn búp tươi/ha/năm; Phát triển mới 300 ha sầu riêng, 200 ha bơ, 70 ha dâu tằm.

- Vận động nhân dân áp dụng kỹ thuật công nghệ cao, cơ giới hóa, liên kết tiêu thụ sản phẩm. Vì vậy đã xuất hiện nhiều mô hình làm kinh tế giỏi của người đồng bào dân tộc thiểu số như hộ ông K' Thiện (sầu riêng OCOP 3 sao), hộ ông K' Hải (cà phê đạt 4,5 tấn nhân/ha/năm)...

- Hiện xã đã có 4 sản phẩm OCOP đạt chuẩn 3-4 sao; từng bước hình thành chuỗi liên kết tiêu thụ nông sản (15% cà phê, 20% chè, 30% cây ăn quả tiêu thụ qua hợp đồng).

- Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 5,1%, thu nhập bình quân đạt 62,48 triệu đồng/người/năm; diện mạo nông thôn khởi sắc, đời sống vật chất – tinh thần nâng lên rõ rệt.

2. Khó khăn, hạn chế:

- Kinh tế - xã hội trên địa bàn xã phát triển chưa tương xứng tiềm năng; các quy hoạch thiếu đồng bộ, sản xuất nhìn chung vẫn còn nhỏ lẻ, đời sống của Nhân dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số chủ yếu dựa vào sản xuất nông nghiệp là chủ yếu, ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất còn hạn chế, liên kết sản xuất chưa chặt chẽ. Trên địa bàn hiện không có nhà máy chế biến các sản phẩm từ nông nghiệp, lâm nghiệp nên người dân còn thiếu việc làm.

- Hạ tầng giao thông nông thôn, trường học, trạm y tế xuống cấp, chưa được quan tâm xây dựng, nâng cấp. Một bộ phận người dân trình độ dân trí còn thấp; tinh thần tự lực, tự cường chưa cao, vẫn còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào đầu tư của nhà nước. Công tác giảm nghèo chưa thật sự bền vững, khoảng cách giàu nghèo giữa các thôn, giữa người kinh và người dân tộc còn lớn.

3. Giải pháp trọng tâm giai đoạn tới

Trong giai đoạn đất nước vươn mình bước vào kỷ nguyên mới. Từ thực tiễn, kinh nghiệm, kết quả, hạn chế thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế vùng đồng bào dân tộc thiểu số thời gian qua; đồng thời theo định hướng mới, cách làm mới mà dự thảo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng đã đề ra. Đảng ủy xã Bảo Lâm 5 đề ra một số giải pháp trọng tâm để phát triển kinh tế của địa phương như sau:

Một là: Rà soát và làm tốt công tác quy hoạch, tận dụng tối đa thế mạnh về điều kiện đất đai, tài nguyên rừng sẵn có của xã Bảo Lâm 5 nhằm tạo không gian thu hút đầu tư và chuyển đổi cơ cấu kinh tế phát triển có chiều sâu. Trong đó cần chủ động về mặt bằng, thủ tục đất đai, chính sách ưu đãi trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số,... để thu hút doanh nghiệp vào chế biến nông sản, đây là “chìa khóa” để tăng giá trị ngành nông nghiệp và thúc đẩy mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Hai là: Tiếp tục phát huy và thực hiện có hiệu quả mô hình kinh tế vườn hộ đối với người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số, trong đó cần tập trung rà soát điều kiện kinh tế, trình độ canh tác cụ thể từng hộ, phân loại và có giải pháp hướng dẫn, chuyên giao khoa học kỹ thuật trong canh tác hợp lý theo phương châm “làm đâu chắc đó”

gắng với phát triển kinh tế rừng, dịch vụ dưới tán rừng, xây dựng thương hiệu và phát triển sản phẩm OCOP. Phấn đấu đến năm 2030, giá trị sản xuất trên một đơn vị diện tích đạt 250 triệu đồng/ha, tỷ lệ hộ nghèo đa chiều còn dưới 2%, tăng hộ đồng bào dân tộc thiểu số nằm trong nhóm khá, giàu.

Ba là: Nghiên cứu hình thành sản phẩm du lịch đặc thù gắn trải nghiệm nông nghiệp, văn hóa truyền thống với bảo vệ, phát triển rừng để khai thác hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, cảnh quan vùng dân tộc thiểu số. Trên cơ sở hỗ trợ người dân cải tạo vườn hộ, phát triển homestay, dịch vụ du lịch cộng đồng. Đào tạo kỹ năng làm du lịch, ngoại ngữ, dịch vụ cho lao động trẻ dân tộc thiểu số; liên kết doanh nghiệp lữ hành với cộng đồng dân cư.

Bốn là: Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động để xóa bỏ tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào đầu tư của nhà nước, nâng cao ý thức tự lực, tự cường trong phát triển kinh tế hộ gia đình. Tổ chức thực hiện và tận dụng tốt nguồn lực của các chương trình mục tiêu quốc gia; phát triển văn hoá, giáo dục, đào tạo, đảm bảo an sinh, phúc lợi xã hội, giảm nghèo. Triển khai sâu rộng phong trào “bình dân học vụ số” nhằm phổ cập kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số, để không ai bị bỏ lại phía sau trong tiến trình chuyển đổi số. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn để làm tiền đề cho phát triển kinh tế - xã hội. Xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2030.

Năm là: Tăng cường sự lãnh đạo và chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức Đảng, đồng thời nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân về vai trò quan trọng của công tác dân tộc và đoàn kết dân tộc trong giai đoạn hiện nay. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong việc đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng. Tranh thủ thời cơ, vượt qua khó khăn, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, khát vọng phát triển, thống nhất ý chí và hành động bằng việc làm cụ thể, sản phẩm cụ thể góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2025-2030 đã đề ra.

Để các địa phương tận dụng hết tiềm năng, thế mạnh qua đó thúc đẩy phát triển toàn diện kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, kính đề nghị Tỉnh, Trung ương quan tâm: có giải pháp cụ thể để thực hiện Quyết định số 90/QĐ-TTg năm 2025 về Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Lâm Đồng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 do Thủ tướng Chính phủ ban hành; chỉ đạo thực hiện tốt công tác quy hoạch các vùng sản xuất nông nghiệp phù hợp điều kiện thổ nhưỡng từng tiểu vùng; Quy hoạch, hình thành các cụm công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp tại các vùng sản xuất tập trung, thuận lợi giao thông; Đầu tư hạ tầng đồng bộ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng đời sống đồng bào dân tộc thiểu số. Ưu tiên đầu tư giao thông nông thôn, đường kết nối vùng sản xuất, vùng du lịch; hoàn thiện hạ tầng lưới điện, nước sạch, internet tốc độ cao. Có chính sách ưu tiên tuyển dụng, đào tạo đội ngũ cán bộ dân tộc thiểu số công tác, làm việc tại các cơ quan nhà nước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; thu hút trí thức trẻ, chuyên gia về công tác ở vùng dân tộc thiểu số, đẩy mạnh đào tạo nghề nông nghiệp, quản lý hợp tác xã, du lịch, khởi nghiệp cho thanh niên dân tộc thiểu số.